

# Lịch sử ý nghĩa và lòng tôn kính Đức Mẹ trong tháng Năm

*Jos.Vinc. Ngọc Biển* 4/29/2014 – VIETCATHOLIC

Có lẽ, không một ai trên Đất Việt là người Công Giáo mà lại không biết đến tháng Năm là tháng Hoa dâng kính Mẹ. Thật vậy, sinh hoạt tôn giáo tại các giáo xứ từ Bắc – Trung – Nam, cứ mỗi dịp tháng Năm về, ấy là lúc muôn con tìm đạo rục rượi về Mẹ Maria như một ngọn hải đăng để tỏ lòng tôn kính, mến yêu.

Trong số vô vàn cách tỏ bày lòng tôn kính đối với Đức Mẹ nơi con dân Nước Việt, thì lòng đạo đức bình dân như: dâng hoa kính mẹ; rước kiệu Mẹ; lần chuỗi Mân Côi; rồi những bài thánh ca hết sức dễ thương được cất lên để tôn vinh Mẹ là Nữ Hoàng Thiên Quốc.

Cùng với toàn thể Giáo Hội, chúng ta bước vào tháng Hoa. Tháng Hoa đối với Giáo Hội Công Giáo mang một ý nghĩa đặc biệt vì nó được dành riêng để tôn vinh Mẹ Chúa Trời.

Trước tiên, xin được khởi đi từ lịch sử của tháng Hoa, để thấy được diễn tiến của Giáo Hội trong việc sùng kính này.

## 1. Gốc tích tháng Hoa

Mới đây, dịp phong thánh cho hai vị Chân Phước Giáo Hoàng Gioan 23 và Gioan Phaolô 2 vừa qua tại Rôma, qua màn hình trực tiếp, chúng ta đều thấy thời tiết không còn lạnh lắm qua cách ăn mặc của người dân khắp nơi đổ về. Thời tiết lúc này bên Rôma cũng giống như khí tiết của Việt Nam tại các vùng Bắc Bộ. Khí hậu lúc này không còn rét đậm rét hại, cái rét mà nhiều người diễn tả: “rét cắt da cắt thịt”. Vì thế, cây cối trụi và không phát triển là bao.

Từ những nét đặc trưng của khí hậu như thế, nên ngay từ những thế kỷ đầu, tại Rôma, thời điểm này, người ta tôn kính sự thức giấc sau mùa

đông dài của thiên nhiên, bằng những cuộc rước linh đình để tôn kính Hoa là nữ thần của mùa Xuân.

Người Công Giáo thời điểm đó đã tôn giáo hóa ý nghĩa này và thánh hóa tập tục đó bằng cách rước kiệu hoa và cầu nguyện cho mùa màng tốt tươi...

Ở nhiều nơi, người ta rước những cành lá có nụ, có hoa ở đầu cành, gọi là “Rước xanh”. Những cành hoa, lá, được đưa về nhà thờ trang trí và nhất là nơi ngai tòa Mẹ Maria.

Đối với các nghệ nhân, thì họ đua nhau điêu khắc hay vẽ những bông hoa thật đẹp để tôn lên vẻ đẹp kiều mỹ của Mẹ trên các bức tranh hay trên vách tường...

Còn các nghệ sĩ thì sáng tác những bài hát mang đượm lòng tôn kính. Các bài giảng về Mẹ cũng được soạn ra để cùng nhau sử dụng hầu bày tỏ lòng tôn kính.

Đến thế kỷ 14, linh mục Henri Suzo dòng Đaminh, vào ngày đầu tháng 5, đã khởi xướng việc trang hoàng hoa muôn sắc chung quanh tượng Mẹ.

Còn thánh Philipê Nêri, vào ngày 01 tháng 05, đã quy tụ các trẻ em lại quanh bàn thờ Mẹ, và hướng dẫn các em dâng lên Mẹ những bông hoa tươi sắc. Ngài cũng dâng lên Mẹ những đóa hoa lòng còn trong trắng đơn sơ để Mẹ diu dắt các em.

Sang thế kỷ thứ 17, việc dâng hoa kính Mẹ được cử hành trong toàn dòng các nữ tu kín Clara. Mỗi chiều đều vang lên những bài hát kính Đức Mẹ. Từ đó, dần dần được lan rộng ra bên ngoài nơi các xứ đạo lân cận.

Đầu thế kỷ 19, việc tôn kính Mẹ được lan rộng nhiều nơi. Các nhà giảng thuyết đã có những bài giảng suýt sắc về Mẹ. Linh mục Chardon là người có công nhiều nhất trong việc phổ biến lòng đạo đức này. Thời điểm trên, lòng tôn kính Mẹ được cử hành rầm rộ nhất là tại nước Pháp và một số nước lân cận.

Các Đức Thánh Cha được coi là gắn bó đặc biệt với Đức Mẹ, đó là: Đức Thánh Cha Piô VII, đã cổ vũ việc sùng kính Mẹ vào tháng Năm. Đức Piô IX đã ban ơn toàn xá cho những ai tham dự việc đạo đức này. Và, đến thời Đức Piô XII, trong Thông điệp “Đấng Trung gian Thiên Chúa”, đã thêm vào và có tính khuyến khích cao: “Việc tôn kính Đức Mẹ trong tháng Năm là việc đạo đức được thêm vào nghi thức Phụng vụ, được Giáo Hội công nhận và cổ vũ”.

Đầu thế kỷ 20, Tông huấn về việc tôn kính Đức Mẹ được Đức Phaolô VI ban hành, trong đó có đoạn viết: *“Tháng Năm là tháng mà lòng đạo đức của giáo dân đã kính dâng cách riêng cho Đức Mẹ. Đó là dịp để bày tỏ niềm tin và lòng kính mến mà người Công Giáo khắp nơi trên thế giới có đối với Đức Mẹ Nữ Vương Thiên đàng. Trong tháng này, các kitô hữu, cả ở trong thánh đường cũng như nơi tư gia, dâng lên Mẹ từ những tấm lòng của họ những lời cầu nguyện và tôn kính sốt sắng và mến yêu cách đặc biệt. Trong tháng này, những ơn phúc của Thiên Chúa nhân từ cũng đổ tràn trên chúng ta từ ngai toà rất dồi dào của Đức Mẹ”* (Tông huấn về việc tôn kính Đức Mẹ, số 1).

Tháng 10 năm 2002, chuẩn bị mừng 25 năm Giáo Hoàng của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, ngài gửi đến mọi thành phần dân Chúa bức Tông thư “Kinh Rất Thánh Mân Côi” về Kinh Mân Côi, lặp lại xác tín và lòng yêu mến Đức Mẹ. Và dịp Khánh Nhật Truyền Giáo năm 2003, ngài chỉ muốn nhắc lại xác tín này là “Hãy cùng với Đức Maria mà chiêm ngắm, bước theo và sinh Chúa Giêsu cho những người đồng thời với mình”.

Ngài cũng đã viết hai văn kiện lớn về Đức Mẹ:

- Thông điệp “Mẹ Đấng Cứu Độ”, công bố ngày 25.3.1987, để chuẩn bị Năm thánh Mẫu, bắt đầu từ lễ Hiện Xuống năm 1987 và bế mạc ngày lễ Mông Triệu năm 1988.
- Tông thư “Kinh Rất Thánh Mân Côi”, công bố ngày 16.3.2002.

Chính ngài đã thêm vào Năm Mẫu Nhiệm Sự Sáng và công bố Năm Mân Côi (từ tháng 10.2002 đến tháng 10.2003).

Như thế, việc tôn sùng Đức Mẹ không tách rời mầu nhiệm cứu độ của Thiên Chúa, mà Mẹ được ví như máng chuyển ơn của Người xuống cho nhân loại.

Lược qua một chút về lịch sử tháng Hoa, cũng như những hướng dẫn về lòng tôn sùng Đức Mẹ, chúng ta cùng tiếp tục tìm hiểu thêm về ý nghĩa của tháng này.

## **2. Ý nghĩa của tháng Hoa**

Mẹ Maria cũng được ví như Người Nữ tuyệt vời, đẹp nhất trong muôn ngàn phụ nữ, Mẹ đẹp tâm hồn, Mẹ đẹp thân xác. Vì thế, nơi hoa tỏa ra mùi thơm ngào ngạt, tượng trưng cho các nhân đức nơi Mẹ. Đồng thời, những sắc màu của hoa tượng trưng cho Mẹ là Mẹ muôn loài khi đón nhận vai trò làm Mẹ Thiên Chúa.

Đức Mẹ còn được ví như Hòm Bia của Thiên Chúa, mà hoa lại là vật được dùng để trang trí cho Hòm Bia Giao Ước thời Cựu Ước. Như thế, Đức Mẹ luôn ở bên Thiên Chúa. Và hoa lại ở bên Mẹ...!

Hẳn chúng ta còn nhớ, trong thời Cựu Ước, Thiên Chúa đã truyền lệnh cho Môsê làm những nụ và cánh hoa để trang trí nơi cây đèn 7 ngọn đặt trước Hòm Bia Giao Ước. Hay như Salomon, ông đã ra lệnh cho nghệ nhân điêu khắc những cánh hoa bên trong và bên ngoài để trang trí nơi Cự Thánh trong đền thờ.

Bắt nguồn từ đó, hoa trong phụng vụ hay truyền thống của người Công Giáo luôn được coi trọng. Nó được dùng để trang hoàng cung thánh, bàn thờ hay để tỏ lòng tôn kính với các vị thánh, đặc biệt là Đức Mẹ. Tức là hoa được dùng vào vị trí trang trọng trong đời sống phụng vụ của Giáo Hội.

Mẹ Maria được ví như bông hoa thơm ngát trước tòa Chúa, nhưng trước đó Mẹ cũng là những con người rất đời thường như bao người phụ nữ khác. Tuy nhiên, được Thiên Chúa tuyển chọn, và qua tiếng “Xin Vâng” nên Mẹ đã trở nên tuyệt mỹ hơn muôn ngàn phụ nữ. Mẹ đã trở nên đóa hoa thơm ngát trước Ngai Thiên Chúa. Mẹ đã trở nên đóa hoa độc

nhất vô nhị của thế giới loài người. Tại sao lại như thế, thưa chỉ vì Mẹ là Mẹ Thiên Chúa và như một sự tất yếu, Mẹ là Mẹ loài người.

Nhờ ơn Chúa, Mẹ đã trở nên đóa hoa kiệt tác như: ơn vô nhiễm nguyên tội, ơn đồng trinh trọn đời, Mẹ Thiên Chúa, Hồn xác lên trời và Mẹ như “hoa hương màu nhiệm vậy”.

### 3. Ý nghĩa của việc dâng Hoa kính Mẹ

Tại sao lại dâng hoa mà không dâng những thứ khác? Thưa! Rất đơn giản, vì hoa là thứ đẹp nhất trong mọi loài Chúa dựng nên, chẳng thế mà Đức Giêsu đã ví sự long lẫy, tươi đẹp của hoa còn hơn cả vua Salomon: *“Chúng con hãy xem hoa huệ ngoài đồng. Chúng không canh cửa, không xe dệt, thế mà Thầy bảo cho chúng con biết, ngay cả Vua Salômôn dù vinh hoa tột bậc, cũng không thể mặc đẹp bằng một bông hoa ấy”*.

Các nhà thờ thường hay tổ chức dâng hoa kính Mẹ, lúc này, mỗi màu hoa lại tượng trưng cho một nỗi lòng của con cái muốn dâng lên Mẹ, hay ca ngợi một nhân đức nào đó của Mẹ. Như vậy, Hoa biểu trưng cho lòng Mẹ và cũng là biểu trưng của lòng con người:

- Hoa huệ trắng biểu trưng sự trong sạch khiết trinh nơi Mẹ;
- Hoa hồng diễn tả lòng mến nồng nàn mà Mẹ dành cho Chúa;
- Hoa lan toát lên sự trung thành, mạnh mẽ và can đảm nơi Mẹ;
- Hoa sen tượng trưng phó thác, đại lượng và cung kính nơi Mẹ;
- Hoa có màu tím tượng trưng cho sự khiêm tốn ...

Người Việt Nam chúng ta khi biết ơn ai, hoặc kính trọng ai, thường hay biểu cảm qua bó hoa hay bông hoa. Cũng vậy khi đón nhận được ơn lành từ Trên ban, người ta cũng dâng tạ bằng những bông hoa. Với người Công Giáo, những biến cố quan trọng trong đời sống đức tin như: khi Rửa tội; Thêm Sức; lãnh nhận Hôn Phối; hay Truyền Chức thánh, người ta cũng tặng hoa cho những người được mừng, và ngay cả khi chết, người ta cũng biểu đạt bằng hoa trên quan tài, bên di ảnh hay nơi mộ phần. Hay khi gặp rủi ro, tai nạn, bệnh tật, khi hết bệnh, người ta cũng dâng hoa để tỏ lòng biết ơn với Thiên Chúa, Đức Mẹ và các thánh...

Riêng với Đức Mẹ, người dân Việt Nam có lòng sùng kính đặc biệt. Từ khắp nơi, mọi thành phần, lứa tuổi, đều hân hoan, nô nức dâng kính Mẹ những đóa hoa tươi thắm mỗi dịp tháng Năm về.

Tuy nhiên, hoa được dùng để qua đó, diễn tả hoa thiêng cõi lòng của con người. Hoa sẽ tàn phai, héo úa, lòng người cũng sẽ tàn phai và ủ rũ nếu không đón nhận được sứ điệp từ những việc đạo đức này.

Vì thế, điều quan trọng chính là tâm lòng chân thành, đơn sơ, yêu mến, phó thác, cậy trông của mỗi chúng ta dành nơi Mẹ. Như thế, nhờ những cách hoa lòng, chúng ta sẽ được nâng tâm hồn lên với Mẹ để Mẹ đón nhận và bầu chữa cho chúng ta. Thật vậy, không một ai có lòng tôn kính Mẹ mà mắt ơn cứu rỗi bao giờ.

#### **4. Lòng sùng kính Đức Mẹ đem lại hy vọng được sự sống đời đời**

Công Đồng Vaticanô II đã khẳng định: *"Trong nhiệm cục ân sủng, kể từ khi Mẹ tin tưởng ưng thuận trong ngày truyền tin, sự ưng thuận mà Mẹ đã kiên quyết giữ trọn cho đến bên Thập Giá. Đức Maria tiếp tục thiên chức làm Mẹ cho tới lúc vĩnh viễn hoàn tất việc cứu độ mọi người được tuyển chọn. Thực vậy, sau khi về trời, vai trò của ngài trong việc cứu độ không chấm dứt, nhưng ngài vẫn tiếp tục liên li chuyển cầu để đem lại cho chúng ta những ân huệ giúp chúng ta được cứu độ đời đời .... Vì thế, trong Hội Thánh, Đức Trinh Nữ được kêu cầu qua các tước hiệu: Trạng Sư, vị Bảo Trợ, Đấng Phù Hộ và Đấng Trung Gian" (LG 62).*

Vì Mẹ là Mẹ của Đầu thân thể mầu nhiệm Hội Thánh là chính Đức Giêsu và là *"mẹ của nhân loại"* (x. LG 54), và, Đấng Cứu Thế đã mang lấy đau khổ của mọi người thì Mẹ Maria, Đấng đồng công cứu chuộc, đã chia sẻ hơn ai hết các hậu quả tai ác của tội lỗi nhân loại khi đảm nhận sứ mệnh làm Mẹ Đấng Cứu Thế: *"Còn chính bà, thì một lưới grom sẽ đâm thấu tâm hồn bà, ngõ hầu những ý nghĩ từ thâm tâm nhiều người phải lộ ra"* (Lc 2, 35).

Tuy nhiên, vai trò Trạng Sư, vị Bảo Trợ, Đấng Phù Hộ và Đấng Trung Gian của Đức Mẹ phải gắn liền với Đức Giêsu Đấng là khơi nguyên và cùng đích của mọi điều thiện hảo.

Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo cũng minh định: *“Trinh nữ Maria được công nhận và tôn kính là Mẹ đích thực của Thiên Chúa và của Đấng Cứu chuộc... Mẹ cũng thật sự là ‘Mẹ các chi thể Chúa Kitô’... vì Mẹ đã cộng tác bằng đức ái của mình vào việc sinh ra các tín hữu trong Hội Thánh, là những chi thể của Đức Kitô là Đầu. Đức Maria là Mẹ Chúa Kitô, là Mẹ của Hội Thánh”* (x. Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo, số 963).

Việc sùng kính Đức Maria còn bắt nguồn từ Chúa Ba Ngôi vì: nhờ Người, với Người và trong Người, mọi vinh quang, danh dự đều quy về Cha trong sự hiệp nhất của Chúa Thánh Thần. Vì vậy, những biểu hiện tỏ lòng tôn kính Mẹ Maria cần phải dẫn đến việc tôn thờ Thiên Chúa Ba Ngôi.

Thế nên, mọi việc tôn sùng Đức Mẹ phải nhằm vào sự kết hợp trực tiếp với Đức Giêsu, thiếu yếu tố này, mọi việc kể như vô hiệu.

Qua những gì đã chia sẻ ở trên dựa trên Giáo huấn của Giáo Hội, chúng ta có quyền tin tưởng sẽ được cứu độ khi tôn sùng Đức Mẹ cách chính đáng và hợp với ý định và trong chương trình của Thiên Chúa.

Về điểm này, thánh Alphonsô quả quyết: *"Hết mọi ơn thánh ở trong Chúa Giêsu như nguồn mạch: nhưng do ý định mâu nhiệm và thương xót của Chúa, không một ơn nào ban xuống cho loài người mà không có Mẹ cầu xin cho. Hơn nữa, Mẹ Maria là Mẹ đầy tình thương, Mẹ chỉ có một sứ mạng, một chức vụ là thương xót: đến nỗi những tội nhân khôn nạn nhất, tuyệt vọng nhất là những người đầu tiên được Mẹ cứu, Mẹ dấu yêu, miễn là họ đừng bỏ mất thiện chí cải tạo mà tin tưởng chạy đến với Mẹ".* Ngài còn kêu gọi tội nhân bằng lời tha thiết này: *"Bạn hãy yêu mến Mẹ Maria! Hãy cầu xin Mẹ, thì bạn sẽ được cứu rỗi"; "Chúng ta được rỗi là do Mẹ cầu bầu"; "Tôi tớ Mẹ không ai có thể hư mất đời đời".*

## **5. Những việc làm cụ thể tỏ lòng tôn sùng Đức Mẹ theo truyền thống Việt Nam**

Bắt nguồn từ truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Người dân Việt Nam ngay từ lâu, đã có hình ảnh tốt đối với Đức Mẹ qua hình ảnh người mẹ trong đời thường.

Chắc chắn đã có lần anh chị em nghe lời giới thiệu ngọt ngào, truyền cảm, đầy xúc động của ca sĩ Thanh Lan trong băng nhạc chủ đề Quê hương và Lòng Mẹ như sau:

"Mẹ là dòng suối ngọt ngào"

"Mẹ là bóng mát dịu dàng"

"Mẹ là nguồn thương yêu bất tận"

"May mắn thay là những người còn mẹ"

"Mất mát thay là những người thiếu mẹ"

"Mỗi người chúng ta hãy dành một Bông Hồng cài áo Mẹ"

"Tất cả chúng ta đều trở nên bé nhỏ dưới ánh mắt, trong vòng tay và trong tình thương yêu bao la như biển cả của mẹ."

"Mẹ đã che chở cho chúng ta trong những vinh nhục của cuộc sống, qua những sóng gió của cuộc đời".

Như vậy, lòng sùng kính Đức Mẹ của chúng ta mang đậm nét kính trọng và mến yêu vì mang nặng tình mẫu tử. Qua hình ảnh người mẹ trần gian, thôi thúc chúng ta hướng về Mẹ trên trời. Thật vậy, trong cuộc sống, những lúc gặp khó khăn hay hoạn nạn, nhiều người đã thuộc nằm lòng những ca vãn ngợi khen, và cầu xin tha thiết như: "Lạy Mẹ là ngôi sao sáng, soi lối cho con lúc vượt biển..."; "Mẹ ơi, đoái thương xem nước Việt Nam..."; "Lạy Mẹ, xin yên ủi chúng con luôn luôn...", v.v... rồi những kinh Kính Mừng, tràng chuỗi mân côi được đọc lên râm ran trong các thánh đường, nơi các gia đình, và trong mọi biến cố vui buồn, thành công hay thất bại... Các cuộc rước linh đình, nhiều đèn đài được mọc lên, nhiều nhà thờ được mang tước hiệu của Mẹ. Những thói quen đó đã đem lại cho Giáo Hội Việt Nam một tinh thần sốt sắng, giàu đức tin, lòng mến và trung kiên giữ đạo dù trải qua trăm nghìn thử thách gian truân.

Tuy nhiên, việc sùng kính đó nhiều lúc đã làm cho không ít người xa lạ với đức tin, tức là họ đã nhìn nhận Đức Mẹ như là đấng Trung Gian tuyệt đối, mà quên mất rằng: "*Mọi ảnh hưởng có sức cứu độ của Đức Trinh Nữ trên nhân loại, đều bắt nguồn từ công nghiệp dư tràn của Chúa Kitô*"



(x. LG 60). *"Thực vậy, không bao giờ có thể đặt một thụ tạo nào ngang hàng với Ngôi Lời Nhập Thể và Cứu Chuộc"* (Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo, số 970).

Thiết nghĩ, nhân dịp này, mỗi chúng ta hãy nhìn lại việc sùng kính của mình dành cho Đức Mẹ, và nếu đang đi quá xa về cách thức biểu lộ niềm tin và cách tôn sùng Mẹ không đúng với Giáo Huấn của Giáo Hội, thì hãy chỉnh lại sao cho phù hợp, để lòng tôn sùng Đức Mẹ không mất đi hay xa lạ với Đức Tin Công Giáo mà lại làm cho đức tin được thêm khởi sắc và đúng như ý Chúa, ý Mẹ và Giáo Huấn của Giáo Hội mong muốn.

Vì thế, Công Đồng đã nhắc nhở: *"Lòng tôn sùng chân chính không hệ tại ở những tình cảm chóng qua và vô bổ, cũng không hệ tại ở sự dễ tin phù phiếm, nhưng phát sinh từ một đức tin chân thật. Đức tin dẫn chúng ta đến chỗ nhìn nhận địa vị cao cả của Mẹ Thiên Chúa, và thúc đẩy chúng ta lấy tình con thảo yêu mến và noi gương các nhân đức của Mẹ chúng ta"* (LG 67).

Mong sao, những việc tôn sùng Đức Mẹ của chúng ta sẽ dẫn đến việc noi gương Mẹ để sống cho đẹp lòng Thiên Chúa như Mẹ đã sống, để sau cuộc đời này, chúng ta được cùng Mẹ ca ngợi Thiên Chúa không ngừng trên Thiên Quốc.

Lạy Thiên Chúa là Cha toàn năng, chúng con tạ ơn Chúa đã ban cho chúng con người Mẹ tuyệt vời là Đức Maria. Xin cho mỗi chúng con biết yêu mến Chúa như Mẹ, biết noi gương các nhân đức của Mẹ, để sau cuộc đời này, chúng con cũng được vào Thiên Quốc dự tiệc vui bên Mẹ.

Lạy Mẹ Maria, xin đón nhận muôn vàn ý nguyện của chúng con dâng lên Mẹ qua những đóa hoa muôn sắc màu, ước gì chúng con được đón nhận những ơn lành của Chúa qua lời chuyển cầu của Mẹ. Amen.